

Số: 07/TB-BVLVBP

Trà Vinh, ngày 24 tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO CHÀO GIÁ

Kính gửi:

Bệnh viện Lao và Bệnh phổi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: In ấn sổ sách, mẫu biểu phục vụ khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi năm 2025, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Người tiếp nhận báo giá: Bà Kim Thị Đa Ra; Chức vụ: Điều dưỡng
 - Số điện thoại liên hệ: 0963949969
3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Gửi bản scan báo giá có ký tên, đóng dấu qua Email hoặc bản giấy có ký tên, đóng dấu gửi về địa chỉ: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, ấp Sâm Bua, Lương Hòa, Châu Thành, Trà Vinh; Email: hctc.bvlptv@gmail.com.
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: ngày 24 /3/2025 đến ngày 03/4/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá: theo phụ lục đính kèm

Rất mong các đơn vị quan tâm, phối hợp để Bệnh viện Lao và Bệnh phổi thực hiện tốt công tác đấu thầu theo quy định. Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các nhà thầu;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Cao Nguyên Mừng

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ CHÀO

(Kèm theo Thông báo số: 04/TB-BVLVBP, ngày 24/3/2025 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi).

TT	TÊN SẢN PHẨM	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	GHI CHÚ
1	bệnh án ngoại trú hô hấp	bộ	500			Bìa cứng, da bóng màu xanh (bìa mỹ) kích thước A+(22cm x 31cm), bấm gáy bên trong, ở giữa kích thước gáy 2cmx20 cm, tổng 10 gáy 1 gáy dán mẫu bệnh án hô hấp (khổ A3)
2	bệnh án ngoại trú lao	bộ	2,000			Bìa cứng da bóng màu xanh (bìa mỹ) kích thước A+(22cm x 31cm), bấm gáy bên trong, ở giữa kích thước gáy 2cm x20 cm, tổng 10 gáy 1 gáy dán mẫu bệnh án ngoại trú (khổ A4)
3	bệnh án nội khoa	bộ	7,000			Bìa cứng, da bóng màu xanh (bìa mỹ) kích thước A+(22cm x 31cm), bấm gáy bên trong, ở giữa kích thước gáy 2cm x20 cm, tổng 26 gáy, 1 gáy dán mẫu bệnh án nội khoa (khổ A3 gấp đôi). Theo thông tư 32/2025/TT-BYT MS:01
4	sổ bàn giao người bệnh vào khoa (xem lại có làm sổ nữa ko)	cuốn	13			Khổ A5, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
5	sổ giao bàn giao dụng cụ thường trực	cuốn	12			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
6	sổ giao bàn giao thuốc thường trực		2			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
7	sổ thường trực	cuốn	9			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
8	sổ hợp giao ban viện khoa (A, B) (mẫu)	cuốn	18			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ



9	sổ hợp giao ban khoa (A, B) mẫu	cuốn	6			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
10	sổ hợp giao ban phòng KHTH-CDT	cuốn	15			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
11	sổ lý lịch máy	cuốn	100			khổ A5 bìa màu xanh mặt, cuốn 10 tờ
12	Sổ tổng hợp thuốc hàng ngày	Cuốn	18			Kích thước: 28cm x 29cm, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
13	sổ giao ban khoa - Phân công công việc (mẫu)	Cuốn	6			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
14	Sổ tiêm thuốc	Cuốn	37			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
15	Sổ biên bản hội chẩn	Cuốn	9			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
16	Sổ lãnh VTYT tiêu hao	Cuốn	7			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
17	Sổ sinh hoạt hội đồng người bệnh	Cuốn	3			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
18	Sổ trả bệnh án	Cuốn	1			khổ A4, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
19	Sổ Vào viện - Ra viện - Chuyển viện	Cuốn	19			Kích thước: 28cm x 29cm, bìa cứng màu xanh (bìa thái), cuốn 100 tờ
20	Phiếu Trích biên bản hội chẩn	Tờ	3,000			Khổ A4
21	Phiếu xét nghiệm vi khuẩn lao (XN/2023)	Tờ	18,100			Khổ A4, theo mẫu
22	Phiếu theo dõi và chăm sóc (cấp 2 – 3)	Tờ	78,000			theo TT32/2023/TT-BYT, MS:38 (có sửa đổi và bổ sung) in theo mẫu
23	Phiếu theo dõi điều trị	Tờ	50,000			theo TT32/2023/TT-BYT, MS:36
24	Phiếu trả bệnh án	Tờ	900			khổ A4, theo mẫu
25	Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị	Tờ	2,300			khổ A4, theo mẫu
26	Phiếu chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Tờ	7,600			theo TT 01/2025/TT- BYT
27	Phiếu thủ thuật	Tờ	2,100			theo TT32/2023/TT-BYT, MS:06

28	Giấy cam kết chấp thuận Phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	Tờ	2,100			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS:01/BV2</i>
29	Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	Tờ	2,200			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS:41</i>
30	Phiếu tóm tắt thông tin người bệnh nặng xin về	Tờ	2,600			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS: CV-11</i>
31	Phiếu chẩn đoán nguyên nhân tử vong	Tờ	520			<i>theo TT24/2020/ TT-BYT</i>
32	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)	Tờ	2,700			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS:46</i>
33	Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (tự túc)	Tờ	3,800			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS:45</i>
34	Phiếu theo dõi và chăm sóc cấp 1	Tờ	2,650			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS:37(có sửa đổi và bổ sung) in theo mẫu</i>
35	Phiếu bàn giao Người bệnh chuyển khoa (dành cho điều dưỡng)	Tờ	8,800			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS:44</i>
36	Phiếu bàn giao Người bệnh chuyển khoa (Dành cho Bác sỹ)	Tờ	8,800			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS:43</i>
37	Biên bản kiểm thảo tử vong	Tờ	1,550			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS:47</i>
38	Biên bản bàn giao người bệnh tử vong	Tờ	600			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS: CV-07</i>
39	Trích biên bản kiểm thảo tử vong	Tờ	620			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS: 28</i>
40	Phiếu theo dõi Truyền dịch	Tờ	11,300			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS: TD-02</i>
41	Phiếu sàng lọc nguy cơ suy dinh dưỡng cho người bệnh ngoại trú	Tờ	3,000			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS: DD - 01</i>
42	phiếu sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng cho người bệnh nội trú	Tờ	8,000			<i>theo TT32/2023/TT-BYT, MS: DD - 03</i>
43	phiếu nhận định - phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu	Tờ	4,000			<i>theo tt32/2023/TT- BYT; MS: 39</i>
44	phiếu khám bệnh vào viện	Tờ	1,000			<i>theo tt32/2023/TT- BYT; MS: 29</i>
45	giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú	Tờ	5,300			<i>theo tt32/2023/TT- BYT; MS: 40</i>
46	biên bản tử vong ngoại viện	Tờ	100			<i>theo tt32/2023/TT- BYT; MS: CV-09</i>

47	biên bản người bệnh từ vong trước khi vào cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Tờ	200			theo tt32/2023/TT- BYT; MS: CV-08
Tổng cộng tiền 1+2						

** Giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)*